ỦY BAN NHÂN DÂN **XÃ ĐÔNG KINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số928 /QĐ-UBND	*Đông Kinh, ngày15 tháng 7 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc kiện toàn Tổ hòa giải ở các thôn trên địa bàn xã.

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/06/2025;

Căn cứ Luật Hòa giải số 35/2013/QH13 ngày 20/6/2013;

Căn cứ Nghị định số 15/2014/NĐ-CP ngày 27/02/2014 quy định chi tiết thi hành một số điều và biện pháp thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở;

Căn cứ Nghị quyết liên tịch số 01/2014/NQLT-CP-UBTƯMTTQVN ngày 18/11/2014 của Chính phủ và Uỷ ban Trung ương MTTQ Việt Nam hướng dẫn phối hợp thực hiện một số quy định của pháp luật về hòa giải ở cơ sở;

Căn cứ Nghị quyết số 1665/NQ-UBTVQH15 ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Hà Tĩnh năm 2025;

Căn cứ vào kết quả chỉ định và bầu cử các chức danh Cán bộ thôn sau khi khi sát nhập;

Theo đề nghị của Văn phòng HĐND và UBND xã.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Kiện toàn Tổ hòa giải và hòa giải viên các thôn trên địa bàn xã Đông Kinh gồm các ông (bà) có tên sau đây: *(Có danh sách kèm theo)*

Điều 2. Tổ hòa giải có trách nhiệm tổ chức thực hiện hòa giải đối với các mâu thuẫn, tranh chấp, vi phạm theo quy định của Luật Hòa giải năm 2013 và Nghị định số 15/2014/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều và biện pháp thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở.

Điều 3. Tổ hòa giải được hỗ trợ kinh phí hoạt động phù hợp với ngân sách theo quy định tại Thông tư số 100/2014/TTLT-BTC-BTP ngày 30/7/2014 quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở.

Điều 4. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND-UBND, các cơ quan, đơn vị có liên quan và các ông (bà) có tên trong danh sách tại Điều 1 căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:
- Như Điều 4;
- Sở Tư pháp (để b/c);
- TT Đảng ủy, TT HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- UBMTTQ xã;
- Lưu: VT, VP

CHỦ TỊCH

U.B.N.D XÃ ĐÔNG KINH TỈNH HÀ TĨNH

Trần Hữu Nghĩa

DANH SÁCH

Các tổ hòa giải ở cơ sở trên địa bàn xã Đông Kinh

(Kèm theo QĐ số /QĐ-UBND ngày / /2026 của Chủ tịch UBND xã)

TT	Họ và tên	Chức vụ hiện tại	Chức vụ	Ghi chú
I. Thôn Ích Mỹ				
1	Nguyễn Văn Huỳnh	Bí thư Chi bộ	Tổ trưởng	
2	Đặng Thái Sơn	Thôn trưởng	Tổ phó	
3	Lê Thị Luật	TB CTMT kiêm Phụ Nữ	Tổ viên	
4	Nguyễn Văn Trang	CHT Hội người cao tuổi	Tổ viên	
5	Bùi Báu	CHT Nông dân	Tổ viên	
6	Trần Thị Thành	Bí thư Chi đoàn	Tổ viên	
7	Hoàng Văn Sơn	Chi hội trưởng Hội CCB	Tổ viên	
8	Hồ Phúc Tân	Tổ trưởng tổ an ninh thôn	Tổ viên	
II. Thôn Thống Nhất				
1	Nguyễn Văn Tý	Bí thư Chi bộ	Tổ trưởng	
2	Nguyễn Văn Minh	Thôn Trưởng	Tổ phó	
3	Phan Bá Đạo	Trưởng ban CTMT	Tổ viên	
4	Hoàng Thị Thanh	CHT Phụ Nữ	Tổ viên	
5	Phan Xuân Thái	Chi hội trưởng Hội CCB	Tổ viên	
6	Nguyễn Duy Hoá	CHT Nông dân	Tổ viên	
7	Phan Vũ Khắc Điệp	Bí thư Chi đoàn	Tổ viên	
8	Đặng Thị Uỷ	CHT Hội người cao tuổi	Tổ viên	
9	Nguyễn Đức Quân	Tổ trưởng tổ an ninh thôn	Tổ viên	
III. Thôn Lương Trung				
1	Trần Quốc Lợi	Bí thư Chi bộ	Tổ trưởng	
2	Trần Quốc Phú	Thôn Trưởng	Tổ phó	
3	Phan Văn Oánh	TB CTMT kiêm CCB	Tổ viên	
4	Lê Thị Hoa	CHT Phụ Nữ	Tổ viên	
5	Nguyễn Đức Sao	CHT Nông Dân	Tổ viên	
6	Trần Quốc Tý	CHT Cao Tuổi	Tổ viên	
7	Lê Xuân Thắng	Bí thư Chi đoàn	Tổ viên	
8	Hoàng Sỹ Vinh	Tổ trưởng tổ an ninh thôn	Tổ viên	
IV. Thôn Ích Hậu				
1	Hồ Thế Báu	Bí thư Chi bộ	Tổ trưởng	
2	Hồ Thế Công	Thôn Trưởng	Tổ phó	
3	Phan Thị Hoài Nhi	TB CTMT	Tổ viên	
4	Hoàng Thị Phượng	CHT Phụ Nữ	Tổ viên	
5	Hoàng Đình Ngân	CHT Nông Dân kiêm Tổ AN	Tổ viên	
6	Hồ Thế Chương	CHT Cao Tuổi	Tổ viên	
7	Trần Thị Quý	Bí thư Chi đoàn	Tổ viên	
8	Hoàng Đình Quế	CHT cao tuổi	Tổ viên	
V. Thôn Cố Kênh				

1	Nguyễn Duy Bình	Bí thư Chi bộ	Tổ trưởng	
2	Nguyễn Thị Phương	Thôn Trưởng	Tổ phó	
3	Nguuyễn Thị Hằng	TB CTMT	Tổ viên	
4	Nguyễn Thị Thanh	CHT Phụ Nữ	Tổ viên	
5	Trần Thị Hương	CHT Nông Dân	Tổ viên	
6	Đinh Văn Tứ	CHT Cao Tuổi	Tổ viên	
7	Phan Thị Tâm	Bí thư Chi đoàn	Tổ viên	
8	Từ Hữu Tiến	Tổ trưởng tổ an ninh thôn	Tổ viên	
TT	**Họ và tên**	**Chức vụ hiện tại**	**Chức vụ**	**Ghi chú**
VI. Thôn Chi Lưu				
1	Nguyễn Thiện Đức	Bí thư Chi bộ	Tổ trưởng	
2	Từ Dương Hải	Thôn Trưởng	Tổ phó	
3	Đặng Thị Lý	TB CTMT	Tổ viên	
4	Đặng Thị Cúc	CHT Phụ Nữ	Tổ viên	
5	Nguyễn Sỹ Minh	CHT Nông Dân	Tổ viên	
6	Nguyễn Sỹ Hạnh	CHT Cao Tuổi	Tổ viên	
7	Lê Thị Trúc	Bí thư Chi đoàn	Tổ viên	
8	Trương Viết Huệ	CHT CCB	Tổ viên	
9	Lê Đình Vĩnh	Tổ trưởng tổ an ninh thôn	Tổ viên	
VII. Thôn Tri Lễ				
1	Phạm Thiện Tám	Bí thư Chi bộ	Tổ trưởng	
2	Đặng Thị Phương	Thôn Trưởng	Tổ phó	
3	Nguyễn Thị Nguyệt	TB CTMT	Tổ viên	
4	Từ Thị Thanh Nga	CHT Phụ Nữ	Tổ viên	
5	Phạm Thị Phương	CHT Nông Dân	Tổ viên	
6	Nguyễn Duy Tiêu	CHT Cao Tuổi	Tổ viên	
7	Nguyễn Thị Nhung	Bí thư Chi đoàn	Tổ viên	
8	Đặng Danh Tuân	CHT CCB	Tổ viên	
9	Nguyễn Văn Hùng	Tổ trưởng tổ an ninh thôn	Tổ viên	
VIII. Thôn Liên Thanh				
1	Nguyễn Văn Hợi	Bí thư Chi bộ	Tổ trưởng	
2	Nguyễn Văn Đạt	Thôn Trưởng	Tổ phó	
3	Trần Đình Hiếu	TB CTMT	Tổ viên	
4	Nguyễn Thị Đào	CHT Phụ Nữ	Tổ viên	
5	Nguyễn Văn Tý	CHT Nông Dân	Tổ viên	
6	Nguyễn Thị Châu	CHT Cao tuổi	Tổ viên	
7	Nguyễn Văn Cao	Bí thư Chi đoàn	Tổ viên	
8	Nguyễn Chính Chinh	CHT CCB	Tổ viên	
9	Nguyễn Văn Tao	Tổ trưởng tổ an ninh thôn	Tổ viên	
IX. Thôn Liên Hợp				
1	Phạm Thị Hồng	Bí thư Chi bộ	Tổ trưởng	
2	Lê Hữu Ninh	Thôn Trưởng	Tổ phó	
3	Nguyễn Sỹ Trung	TB CTMT	Tổ viên	

4	Bùi Thị Xoan	CHT Phụ Nữ	Tổ viên	
5	Nguyễn Viết Đường	CHT Nông Dân	Tổ viên	
6	Phan Văn Quyền	CHT Cao tuổi	Tổ viên	
7	Bùi Văn Nam	Bí thư Chi đoàn	Tổ viên	
8	Phan Văn Quý	CHT CCB	Tổ viên	
9	Nguyễn Sỹ Công	Tổ trưởng tổ an ninh thôn	Tổ viên	
X. Thôn Liên Bình				
1	Vương Khả Xô	Bí thư Chi bộ	Tổ trưởng	
2	Bùi Văn Sơn	Thôn Trưởng	Tổ phó	
3	Trần Thị Hoan	TB CTMT	Tổ viên	
4	Bùi Thị Hà Lan	CHT Phụ Nữ	Tổ viên	
5	Vương Thị Minh Nguyệt	CHT Nông Dân	Tổ viên	
6	Vương Khả Chon	CHT Cao tuổi	Tổ viên	
7	Nguyễn Thị Thanh Mai	Bí thư Chi đoàn	Tổ viên	
8	Nguyễn Đức Thanh	CHT CCB	Tổ viên	
9	Bùi Văn Hạnh	Tổ trưởng tổ an ninh thôn	Tổ viên	
Tổng số: 10 tổ; 86 người; Nam: 57 ; Nữ: 29				